

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



1. Thông tin chung

- Họ và tên: Nguyễn Công Khẩn
- Năm sinh: 24/7/1956
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng):.....

1. Đại học:

Ngành học: Bác sĩ Nhi khoa hệ Chính quy.

Nơi đào tạo: Đại học Y Hà Nội, năm tốt nghiệp: 1983

2. Sau đại học:

- Bác sĩ chuyên khoa cấp I - Đại học Y Hà nội(tương đương Thạc sĩ dinh dưỡng): 1990
- Bằng PhóTiến sĩ (nay là Tiến sĩ): 1994 (Việt Nam)
- Bằng Tiến sĩ Khoa học dinh dưỡng và thực phẩm (tại Đại học Wageningen, Hà Lan: 2006)
- Các Khóa Chứng chỉ chuyên ngành tại Indonesia (1986) và Hà Lan (1990)
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm):
- 2009: được phong học hàm Giáo sư. Trường Đại Học Y tế Công cộng
- Ngành, chuyên ngành khoa học: Dinh dưỡng
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Từ 8/2020: Nghỉ hưu và hiện đang là Giáo sư Trường Đại học Thăng Long.
- Chức vụ cao nhất đã qua: Cục trưởng, Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế kiêm trưởng bộ môn Dinh dưỡng-An toàn thực phẩm, Trường Đại học Y tế Công cộng Hà nội.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):

Năm tham gia: 2022

Vị trí: Chủ tịch hội đồng,

Tên hội đồng: Hội đồng Gs cơ sở Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

Cơ sở đào tạo: Học viện Y Dược học cổ truyền Việt Nam

- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
Không tham gia

- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
Không tham gia

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (*thuộc chuyên ngành đang hoạt động*)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 7 sách chuyên khảo và 19 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

TT	Tên sách	Loại sách	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết một mình ⁽²⁾ / Chủ biên	Thẩm định, xác nhận sử dụng của CSGD
1	Chăm sóc dinh dưỡng cho bà mẹ và trẻ em tại gia đình.	HD	Nhà xuất bản Y học 1999	03	Chủ biên	VDD
2	Tình trạng dinh dưỡng trẻ em Việt Nam năm 1999.	TK	Nhà xuất bản Y học, 2000.	05	Tham gia chính	VDD
3	Tình trạng dinh dưỡng trẻ em và bà mẹ năm 2000.	TK	Nhà xuất bản Y học, 2001	11	Tham gia chính	VDD
4	Tình hình dinh dưỡng và chiến lược hành động ở Việt Nam – công trình Hội nghị Khoa học, 8 - 9/10/1996.	TK	Nhà xuất bản Y học, 1997	06	Tr. 158-261	VDD
5	Phòng chống thiếu máu dinh dưỡng.	HD	Nhà xuất bản Y học, 1994	03	Tr. 19-34	VDD
6	Hướng dẫn hoạt động dinh dưỡng ở cộng đồng.	HD	Nhà xuất bản Y học, 1998.	6	Tr. 32-57	VDD
7	Một số công trình nghiên cứu về dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm.	TK	Nhà xuất bản Y học, 2000.	07	Tham gia chính	VDD
8	Phòng chống suy dinh dưỡng. Trường Đại học Y Thái Bình.	GK	Trường Đại học Y Thái Bình 2000.	08	Tr. 7-28	VDD
9	Sổ tay phát thanh dinh dưỡng.	HC	Nhà xuất bản Hà Nội 2001	96	Tr. 70-91	VDD

10	Dinh dưỡng thường thức trong gia đình.	HD	Nhà xuất bản Phụ nữ, 2001	06	Tr. 77-118	VDD
10 ^B	Xây dựng đường lối dinh dưỡng ở Việt nam	CK	Nhà xuất bản Y học, 2001	02	Viết chương V	VDD
11	The role of plant food sources in controllly vitamin A deficiency in Vietnam. University Wageningen, the Netherland.	CK	Đại học tổng hợp Wageningen, Hà lan, 2006	01	Chủ biên	VDD
12	Dinh dưỡng cộng đồng và an toàn vệ sinh thực phẩm.	GK	Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội, 2008.	14	Chủ biên	ĐẠI HỌC YTCC
13	Nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị cho người Việt Nam.	TK	Nhà xuất bản Y học, Hà Nội, 2007.	04	Chủ biên	VDD
14	Bảng thành phần thực phẩm Việt Nam.	TK	Nhà xuất bản Y học, Hà Nội, 2007	09	Chủ biên	VDD
15	Thừa cân – béo phì và một số yếu tố liên quan ở người trưởng thành Việt Nam 25 – 64 tuổi.	TK	Nhà xuất bản Y học, Hà Nội 2007	02	Chủ biên	VDD
16	Dinh dưỡng cận đại, độc học, an toàn thực phẩm và sức khoẻ bền vững.	CK	Nhà xuất bản Y học, 2004	05	Đồng chủ biên	VDD
17	Bổ sung chất sắt vào nước mắm tại Việt nam	CK	Nhà xuất bản Y học, Hà nội, 2009	02	Đồng chủ biên	VDD
18	Dinh dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm. Đại học Y Hà Nội	GK	Nhà xuất bản Y học, 2004	14	Đồng chủ biên	VDD
19	Tình hình dinh dưỡng và chiến lược can thiệp ở Việt Nam..	TK	Nhà xuất bản Y học, Hà Nội, 2007	09	Chủ biên	VDD
20	Cẩm nang dinh dưỡng lâm sàng.	HD	Nhà xuất bản Y học	11	Chủ biên	VDD
21	General nutrition survey 2000.	TK	Nhà xuất bản Y học, 2003	04	Đồng chủ biên	VDD
22	Dinh dưỡng và sự phát triển trẻ thơ.	TK	Nhà xuất bản Giáo dục, 2003	04	Đồng chủ biên	VDD
23	Thành phần dinh dưỡng của một số thức ăn thông dụng.	HD	Nhà xuất bản Y học, 2005	06	Tham gia chính	VDD
24	Tiến triển của tình trạng dinh dưỡng trẻ em, bà mẹ, hiệu quả của chương trình can thiệp ở Việt Nam giai đoạn 1999-2004.	TK	Nhà xuất bản Thống kê, 2005	12	Tham gia chính	VDD
25	Tình trạng dinh dưỡng trẻ em và bà mẹ năm 2005	TK	Nhà xuất bản Y học, 2006	10	Tham gia chính	VDD
26	Infant and young child feeding in Vietnam 10 years of experience and lessons from the fasevie project.	HD	Nhà xuất bản Imprimerie Chirat, France, 2007.	06	Tr. 19-32	VDD

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

- a) Tổng số đã công bố: 200 bài báo tạp chí trong nước: 74 bài báo tạp chí quốc tế.
- b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bô nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):
- Trong nước:.....
1. Nguyễn Mạnh Thắng, Nguyễn Công Khẩn, Trương Tuyết Mai, Nguyễn Thu Hằng, Nguyễn Thúy Quỳnh, Phạm Thị Nguyệt Hằng. Nghiên cứu đặc điểm của cây cỏ sữ lá lớn tại tỉnh Bình Dương. Tạp chí Dược học (2018), số 511, Tr.77-81.
 2. Nguyễn Mạnh Thắng, Nguyễn Công Khẩn, Trương Tuyết Mai, Hoàng Liên Hương, Nguyễn Đức Hạnh. Nghiên cứu thử nghiệm sản xuất nước giải khát cỏ sữ từ cao chiết cỏ sữ lá lớn. Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm (2019); số 15 (4), Tr.73-82.
 3. Nguyễn Mạnh Thắng, Nguyễn Công Khẩn, Trương Tuyết Mai, Nguyễn Thị Hồng Ngọc, Trần Hùng Sơn. Xác định hoạt tính ức chế enzyme alpha-glucosidase của cao chiết cỏ sữ lá lớn (Euphorbia hista L.). Tạp chí Dinh dưỡng và Thực phẩm (2020); số 16 (6), Tr.99-105.
 4. Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Công Khẩn. Đặc điểm lâm sàng bệnh nhi dưới 5 tuổi mắc tiêu chảy cấp tại khoa Nhi tiêu hóa – Dinh dưỡng – Lây, bệnh viện đa khoa Xanh Pôn. Tạp chí Y học Việt nam Tập 515 (tháng 6) số 1, 2022.
 5. Đào Hải Nam, Nguyễn Thị Phúc, Lê Văn Cơ, Nguyễn Hữu Tuấn, Nguyễn Công Khẩn. Các yếu tố gây Stress owe người bệnh hồi sức tích cực tại Bệnh vuên đa khoa Vinmec năm 2021-2022. Tạp Chí Điều dưỡng, 2022)2): 100-107.
 6. Nguyễn Thị Dinh, Trần Ngọc Quế, Phạm Thị Hoa, Tống Quang Mạnh. Nguyễn Thị Tuyền, Hoàng Phương Linh, Nguyễn Công Khẩn. Chất lượng cuộc sống của người bệnh Thalassemia quá tật sắt tại Viện Huyết học và Truyền máu năm 2022. Tạp chí Y học Cộng đồng, Số 64, Số đặc biệt 5 (2023) Trang: 259-265.
 7. Nguyễn Hồng Hạnh, Bùi Thị Vân Anh, Nguyễn Công Khẩn. Đánh giá kết quả chăm sóc sau phẫu thuật ở người bệnh tại khoa Glôcôm, Bệnh viện Mắt trung ương năm 2022. Tạp chí Y học thẩm họa và Bóng số 2 – 2023. Trang: 40-46.
 8. Nguyễn Thị Mai Hương, Nguyễn Công Khẩn. Kết quả chăm sóc người bệnh đái tháo đường có biến chứng thận tại bệnh viện Đa khoa Nông nghiệp năm 2022. Tạp chí Y học Lâm sàng số 132 năm 2023. Trang: 55-62.
 9. Tạ Thị Quỳnh Hoa, Nguyễn Công Khẩn, Vũ Quỳnh Nga. Tuân thủ điều trị của người bệnh suy tim tại khoa khám bệnh tự nguyện bệnh viện Tim Hà Nội năm 2022 và một số yếu tố liên quan.
 10. Phạm Trường Giang, Nguyễn Công Khẩn. Kiến thức của người bệnh về bệnh viêm loét dạ dày-tá tràng tại bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ năm 2023. Tạp chí Y học Việt Nam. Trang 138-141; Tập 357 - Tháng 4- số 2 – năm 2024.
- Quốc tế:.....

1. Ta Thi Ngoc, Ngo Thi Thu Hien, Nguyen Mai Phuong, Truong Thi Thu, Nguyen Huong Giang, Dinh Thi Dieu Hang, Nguyen Thuy Linh, Le Thi Huong, Nguyen Cong Khan and Shigeru Yamamoto. Vietnam new food culture with textured Soya-bean protein can save the Earth. Asian Journal of Dietetics, Vol.2. No.3, 2020; Pp: 97-103.
2. Hien Ngo Thi Thu, Ngoc Ta Thi, Yen Ma Ngoc, Phuong Nguyen Mai, Thao Tran Phuong, Thu Truong Thi, Hang Dinh Thi Dieu, Linh Nguyen Thuy, Khan Nguyen Cong, Yoshihiro Tanaka, and Shigeru Yamamoto. Effect of thinly slides meat on time, number of chews, and food intake in elderly people with tooth loss. Asian Journal of Dietetics, Vol.2. No.3, 2020; Pp: 121-127.
3. Dang, A.K.; Truong, M.T.; Le, H.T.; Nguyen, K.C.; Le, M.B.; Nguyen, L.T.; Do, K.N.; Nguyen, L.H.T.; Mamun, A.A.; Phung, D.; et al. Anthropometric Cut-Off Values for Detecting the Presence of Metabolic Syndrome and Its Multiple Components among Adults in Vietnam: The Role of Novel Indices. Nutrients 2022, 14, 4024. <https://doi.org/10.3390/nu14194024>

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

- a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: cấp Nhà nước; cấp Bộ và tương đương.
- b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

TT	Tên chương trình (CT), đề tài (ĐT)	Chủ nhiệm	Tham gia	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Ngày nghiệm thu	Kết quả
1	3 Đề tài cấp Cơ sở về Nghiên cứu điều dưỡng		Thành viên tham gia	Trường Đại học Thăng Long	2021-2022	Đã xong	Đạt
2	Đề tài cấp tỉnh: Nghiên cứu bào chế viên nang cứng có tác dụng hạ huyết áp của phân đoạn từ loại Hòe Hoa (<i>Flos Styphnolobii Japonici</i>) được chế biến theo y học cổ truyền.		Thành viên chính	Đề tài NCKH Cấp Tỉnh Hải Dương Mã số YD.15.ĐHKTYTHD.18-19	(3/2018-2/2020)	2020	Khá
3	Đề tài cấp Bộ: Thực trạng Hội chứng chuyển hóa ở người trưởng thành vùng đồng bằng Bắc bộ và		Thành viên chính	Đề tài NCKH Cấp Bộ Y tế HĐ/2018:K2ĐT-BYT	(2018-2022)	Đã nghiệm thu cơ sở (đã trình nghiệm thu cấp Bộ)	Khá

	hiệu quả can thiệp điều chỉnh chế độ ăn, lối sống đối với các yếu tố của hội chứng chuyển hóa						
3	Đề tài cấp Bộ: Khả năng đáp ứng hoạt động điều dưỡng tại một số bệnh viện tuyến tỉnh và trung ương trong bối cảnh đại dịch Covid-19 năm 2021		Thành viên chính	Đề tài NCKH Cấp Bộ Y tế HD/2022:K2ĐT-BYT	2021-2023	Ngày 22/12/2023 Bộ Y tế tổ chức Nghiệm thu cấp Bộ	Đạt

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: 0 sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: 0 tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: 0 thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

.....

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 21 NCS đã hướng dẫn chính

- Hướng dẫn đã bảo vệ thành công: 21 Luận án Tiến sỹ
- Hướng dẫn nhiều học viên cao học; từ 2020 đến nay: hướng dẫn bảo vệ thành công 17 thạc sĩ Điều dưỡng (tại trường Đại học Thăng Long), đang hướng dẫn 6 học sinh khoa 10, chuẩn bị bảo vệ luận văn thạc sĩ điều dưỡng.

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kèm với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

.....

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

.....

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):
.....

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

<https://scholar.google.com/citations?user=j9C2gt0AAAAJ&hl=en>

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Thành thạo tiếng anh
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Thành thạo

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

... (Địa danh)..., ngày 5 tháng 5 năm 2024

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)




Nguyễn Công Khanh